

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2018/HS-ST
Ngày 31-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Mạnh Cường

Bà Phùng Thị Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Vi Văn H, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1999 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn B và bà Lý Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lương Văn C, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn H2 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Văn A, bà Vy Thị Nh, anh Hoàng Văn S (là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Hoàng Văn H2).

Người đại diện hợp pháp của ông Hoàng Văn A và bà Vy Thị N: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1997; trú tại: Thôn Q, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; đại diện theo văn bản ủy quyền lập ngày 20/3/2018, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Văn T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đoàn Văn C, anh Hoàng Văn H3, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/02/2018, Vi Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 12D1-053.54 tham gia giao thông không có giấy phép lái xe. Khi đi đến km11+200, tỉnh lộ 2XXX thuộc thôn Q, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì xảy ra va chạm với người đi bộ là anh Hoàng Văn H2. Hậu quả làm anh Hoàng Văn H2 bị thương nặng và tử vong vào ngày 25/02/2018, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/02/2018 thể hiện: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường km11+200 tỉnh lộ 2XXX thôn Q xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Đường thẳng sau đoạn đường cua, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, rộng 5,50m, không có vạch kẻ sơn phân chia tim đường, làn đường, không có biển báo hiệu đường bộ.

Các dấu vết và vị trí phương tiện tại hiện trường được đo vào mép đường bên phải theo hướng thành phố L - Đ: Xe mô tô BKS 12D1-053.XX nằm ở bên trái đường theo hướng thành phố L - Đ. Đầu xe quay vào bên trong mép đường, đuôi xe quay ra phía mặt đường. Phần bên phải xe mô tô tiếp giáp với mặt đường. Tâm trục bánh lốp trước cách mép đường 5,80m, tâm trục bánh lốp sau cách mép đường 4,70m. Vết cào xước mặt đường có diện 12,10 x 0,30m; đầu vết cách mép đường 2,80m; cuối vết kết thúc tại giá đỡ chân phía sau bên phải của xe mô tô. Vết máu có diện 1,5 x 0,8; tâm xét cách mép đường 3,9m, cách trục bánh sau của xe mô tô là 9,4m.

Kết luận giám định về tử thi số 40/2018/TT ngày 12/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Nguyên nhân anh Hoàng Văn H2 chết là do nhiễm trùng, nhiễm độc do viêm phúc mạc toàn thể hậu quả của vết thương bụng do tương tác với vật tày có quán tính lớn.

Bản giám định kỹ thuật xe mô tô BKS 12D1 - 053.54 số 44/GĐKTĐK ngày 12/3/2018 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Xe không có gương chiếu quan sát phía sau theo quy định. Các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn lập hồi 20 giờ 48 phút ngày 20/02/2018 có kết quả: Nồng độ cồn trong khí thở của Vi Văn H là 0,560mg/L (*Không thấy năm mươi sáu miligram trên lít khí thở*).

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 40/ĐGTSTT ngày 05/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: Phần hư hỏng của xe mô tô BKS 12D1- 053.XX là 800.000 đồng (*Tám trăm ngàn đồng*).

Cáo trạng số 117/KSĐT, ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Vi Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Sáng ngày 20/02/2018, bị cáo mượn xe mô tô BKS 12D1-053.XX của anh Lý Văn T để đi chúc tết và chơi hội P ở xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu và không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô đi từ thôn Q 2, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn về nhà tại xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (theo hướng L - Đ). Khi đi đến km11+200 tỉnh lộ 2XXX thuộc thôn Q II, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện anh Hoàng Văn H2 đang đi ngược chiều với bị cáo nhưng lại đi ở phần đường bên phải của bị cáo tức bên trái chiều đi của anh Hoàng Văn H2; khi đó khoảng cách giữa xe mô tô của bị cáo và anh Hoàng Văn H2 khoảng 30m, vận tốc xe khoảng 60km/h. Bị cáo đánh lái sang trái (ra giữa đường) để tránh anh Hoàng Văn H2, khi khoảng cách còn khoảng 02m đến 03m thì anh Hoàng Văn H2 lại đi ra giữa đường nên bị cáo không kịp xử lý, vì vậy đã đâm vào chân phải của anh Hoàng Văn H2 làm cả hai cùng ngã ra đường, xe mô tô trượt đổ ở mép bên trái đường theo hướng L - Đ. Bị cáo gọi người nhà đưa anh Hoàng Văn H2 đi cấp cứu và chuyển viện Việt Đức ngay trong đêm hôm đó nhưng đến ngày 25/02/2018 anh Hoàng Văn H2 đã tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã thăm hỏi, trực tiếp chi trả toàn bộ tiền viện phí, tiền mai táng cho anh Hoàng Văn H2 đồng thời bồi thường cho gia đình anh Hoàng Văn H2 62.000.000 đồng. Đây là việc ngoài ý muốn của hai bên, bị cáo xin gia đình bị hại thứ lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Anh Hoàng Văn S là người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Tôi ngày 20/02/2018, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà chú Hoàng Văn H3 bố anh là ông Hoàng Văn H2 ra về thì xảy ra tai nạn. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Vi Văn H đã cùng gia đình anh lo cứu chữa cho bố anh nhưng bố anh không qua khỏi. Đây là sự việc không may xảy ra đối với cả hai bên gia đình, bị cáo và gia đình đã đến thăm hỏi, chia buồn và trực tiếp chi trả toàn bộ tiền viện phí, tiền mai táng cho bố anh và bồi thường cho gia đình anh 62.000.000 đồng (*Sáu mươi hai triệu đồng*) tiền mặt theo sự thỏa thuận của hai bên; anh đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến yêu cầu bồi thường thêm. Qua dấu vết để lại tại hiện trường anh thấy bố anh cũng có một phần lỗi là đi không đúng phần đường dành cho người đi bộ. Vì vậy, đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Vi Văn H để bị cáo Vi Văn H được cải tạo tại địa phương.

Anh Lý Văn T trình bày: Xe mô tô BKS 12D1-053.XX, nhãn hiệu Sunfat là của anh mua với ông Vi Văn B vào năm 2016 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 20/02/2018, anh cho Vi Văn H mượn xe nhưng anh không biết Vi Văn H chưa có giấy phép lái xe. Việc anh Vi Văn H điều khiển xe mô tô gây tai nạn đã làm xe mô tô của anh bị hỏng một số bộ phận nhưng anh đã tự sửa chữa, khắc phục và không yêu cầu anh Vi Văn H phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội: Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe

và có nồng độ vượt quá mức quy định gây tai nạn làm anh Hoàng Văn H2 chết. Tuy nhiên, bị hại cũng có một phần lỗi vì đi không đúng phần đường của người đi bộ. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vi Văn H 03 năm tù cho hưởng án treo, 05 năm thử thách. Về bồi thường dân sự đề nghị xác nhận gia đình bị cáo đã chi trả tiền viện phí, tiền mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại là 62.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm. Về vật chứng là xe mô tô BKS 12D1-053.XX đã được Cơ quan điều tra trả cho anh Lý Văn T, anh Lý Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn H trình bày: Căn cứ các tài liệu cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn H về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mặc dù, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nhưng đã rất tích cực, thiện chí trong việc bồi cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú; bị hại cũng có một phần lỗi là đi không đúng phần đường, thiếu quan sát khi qua đường; tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo tại địa phương. Vì vậy, việc cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng là hợp tình, hợp lý.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo gửi lời xin lỗi gia đình bị hại; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vi Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định, ngày 20/02/2018 bị cáo Vi Văn H điều khiển xe mô tô BKS 12D1-053.XX tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe và có nồng độ cồn vượt quá mức quy định; gây tai nạn giao thông tại Km11+200, tỉnh lộ 2XXX thuộc thôn Q, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn làm anh Hoàng Văn H2 tử vong, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

[3] Đánh giá về nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông nói trên, Hội đồng xét xử thấy có một phần lỗi của bị hại Hoàng Văn H2 là đi không đúng phần đường dành cho người đi bộ, vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật Giao thông đường bộ. Tại khoản 1 Điều 32 của Luật Giao thông đường bộ quy định: *Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường*. Tuy nhiên, nguyên nhân trực tiếp của vụ tai nạn giao thông là do bị cáo không làm chủ tốc độ khi tham gia giao thông, đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định: *"Người lái xe...phải tuân thủ quy định về tốc độ xe trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước mình"*. Nội dung này được hướng dẫn cụ thể tại Điều 5 thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông như sau: *Người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép, có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật trên đường; khi có người đi bộ qua đường*.

[4] Như vậy, hành vi của bị cáo Vi Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm an toàn giao thông công cộng, gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tích chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[6] Ngoài tình tiết tăng nặng định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã chủ động tích cực cùng gia đình lo cứu chữa anh Hoàng Văn H2; chi trả toàn bộ tiền viện phí và tiền mai táng phí cho bị hại; mặc dù thuộc hộ nghèo nhưng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 62.000.000 đồng để khắc phục hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị hại cũng

có một phần lỗi và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét về nhân thân: Bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú.

[7] Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ các điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ.HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và sự giúp đỡ của gia đình cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng nhưng do bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng định khung nên việc xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ không đảm bảo hiệu quả giáo dục và phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Hoàng Văn S là người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Văn H2 thừa nhận: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường, tại phiên tòa hôm nay anh không có ý kiến yêu cầu bồi thường thêm. Anh Lý Văn T là người quản lý hợp pháp xe mô tô BKS 12D1-053.54 cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề bồi thường dân sự.

[9] Về vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu SUNFAT, BKS 12D1-053.XX đã được Cơ quan điều tra đã trả cho anh Lý Văn T trước khi vụ án được đưa ra xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập đến.

[10] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a, b, khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Vi Văn H **03 (Ba) năm** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án (31/7/2018);

Giao bị cáo Vi Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự;

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Vi Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Vi Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo; trợ giúp viên pháp lý;
- ĐD hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thuỳ